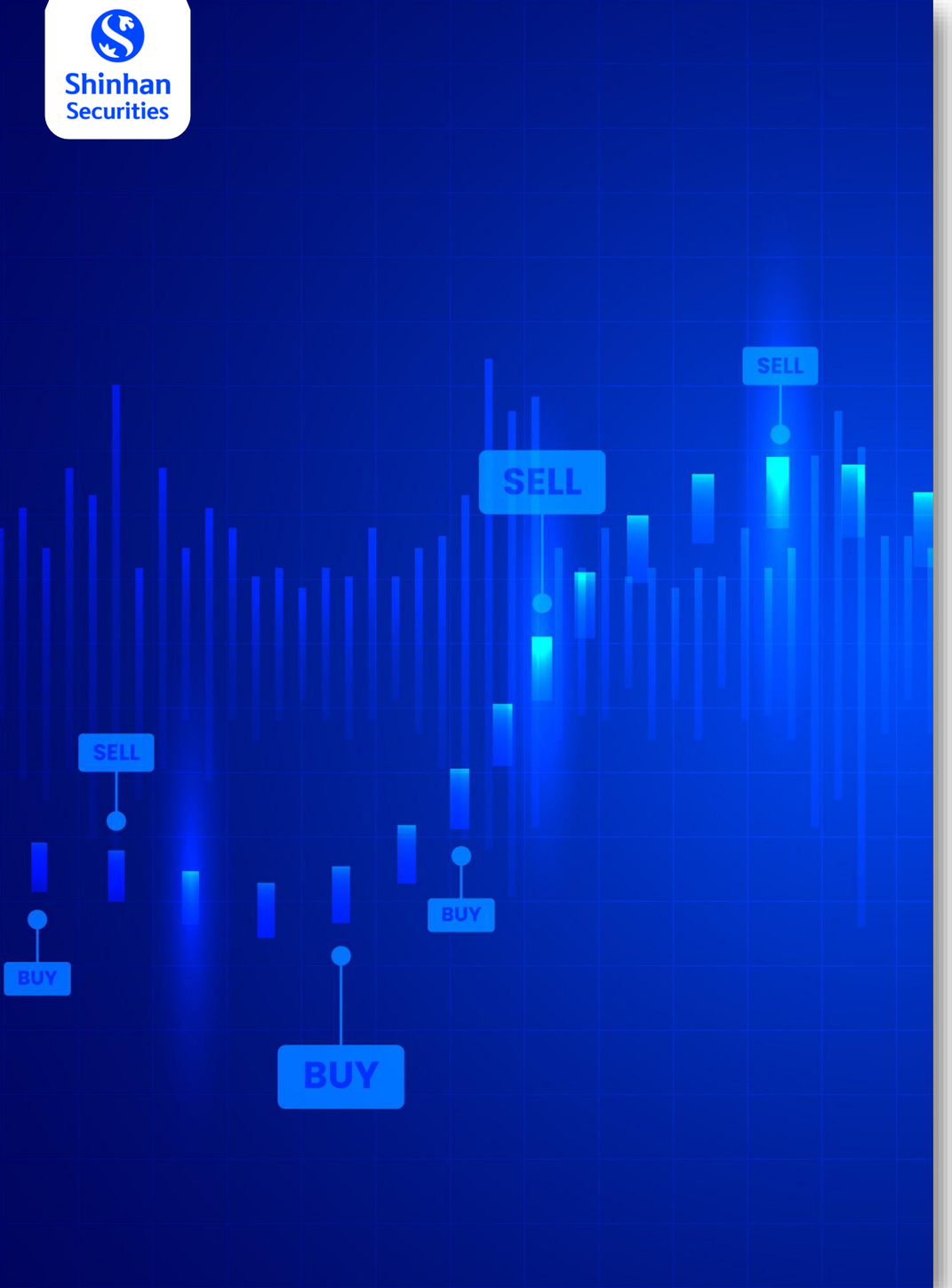


MORNING CALL

18/12/2024

Dòng tiền kiên quyết 'đứng ngoài'

Tín hiệu điều chỉnh ở khắp nơi. Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow giảm 267.6 điểm, tương đương 0.61%, đánh dấu chuỗi giảm thứ 9 liên tiếp, dài nhất kể từ năm 1978. S&P 500 và Nasdaq Composite cũng giảm lần lượt 0.39% và 0.32%. **Ngân hàng trung ương được kỳ vọng rộng rãi sẽ giảm lãi suất 25 điểm cơ bản, nhưng có thể báo hiệu số lần cắt giảm lãi suất trong năm 2025 sẽ ít hơn so với dự báo trước đây,** do áp lực lạm phát vẫn còn dai dẳng.

Thị trường chung thiếu hụt thanh khoản – Cổ phiếu YEG tiếp tục kéo nhóm truyền thông . VNINDEX đóng cửa ở mức 1,261.72 (-2.07 điểm, -0.16%) với thanh khoản thấp hơn so với trung bình 20 phiên. Khối ngoại bán ròng 669 tỷ. **Trong trường hợp cơ bản, VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.**

Chiến lược giao dịch: **Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.**

Khuyến nghị mua mới: DRI

Nguyễn Thảo
☎ (84-28) 6299 8004
✉ thao.np@shinhan.com

Hoàng Nam
☎ (84-28) 6299 7603
✉ nam.h@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV để
cập nhật báo cáo mới nhất





Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Chứng khoán thế giới ngày 18/12/2024

Tín hiệu điều chỉnh ở khắp nơi

- Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, chỉ số Dow giảm 267.6 điểm, tương đương 0.61%, đánh dấu chuỗi giảm thứ 9 liên tiếp, dài nhất kể từ năm 1978. S&P 500 và Nasdaq Composite cũng giảm lần lượt 0.39% và 0.32%. Ngân hàng trung ương được kỳ vọng rộng rãi sẽ giảm lãi suất 25 điểm cơ bản, nhưng có thể báo hiệu số lần cắt giảm lãi suất trong năm 2025 sẽ ít hơn so với dự báo trước đây, do áp lực lạm phát vẫn còn dai dẳng.
- Chỉ số STOXX 50 đảo chiều giảm đầu phiên để tăng 0.2% vào thứ Ba, trong khi chỉ số STOXX 600 vẫn ở trong vùng tiêu cực, giảm 0.4%. Tâm lý thị trường tiếp tục thận trọng khi các nhà giao dịch chờ đợi các quyết định chính sách tiền tệ từ các ngân hàng trung ương lớn, bao gồm Fed và Ngân hàng Trung ương Anh.
- Chỉ số Nikkei 225 giảm 0.5% xuống dưới 39,200 điểm vào thứ Tư, đánh dấu phiên giảm thứ tư liên tiếp, theo sau đà giảm trên Phố Wall qua đêm khi các nhà đầu tư chuẩn bị cho thông báo chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ. Trong nước, các nhà giao dịch phân tích dữ liệu cho thấy tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của Nhật Bản tăng nhanh lên mức cao nhất trong ba tháng vào tháng 11, trong khi nhập khẩu bất ngờ giảm.
- Giá dầu thô WTI giảm xuống 70 USD/thùng vào thứ Ba do lo ngại mới về nhu cầu toàn cầu suy yếu, trong khi các nhà giao dịch chuẩn bị cho cuộc họp chính sách sắp tới của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ.

Chỉ số chứng khoán

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
VN-Index	1,262	-0.16%	3.66%	15.55%
S&P 500 Index	6,051	-0.39%	3.07%	28.21%
Dow Jones Index	43,450	-0.61%	0.01%	16.47%
GP 100	8,195	-0.81%	1.06%	7.63%
Nikkei 225	39,134	-0.59%	2.39%	19.46%
SHCOMP Index	3,361	-0.73%	1.13%	14.69%
STOXX 600	514	-0.42%	2.15%	8.07%
KOSPI Index	2,478	0.85%	0.35%	-3.48%
Hang Seng	19,700	-0.48%	0.63%	18.47%

Hàng hóa

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Brent	73	0.10%	-0.05%	-6.02%
WTI	70	0.06%	1.39%	-3.24%
Gasoline	195	0.08%	-3.61%	-9.89%
Natural gas	3	2.27%	13.79%	35.16%
Coal	129	-0.19%	-8.99%	-11.19%
Gold	2,649	0.10%	1.44%	30.70%
China HRC	3,524	0.17%	0.23%	-13.01%
Steel rebar	3,279	-0.33%	0.03%	-16.84%
BDI index	1,071	1.90%	-40.00%	-54.39%

Tiền tệ

	Giá đóng cửa	%1D	%1M	%1Y
Dollar Index	107	-0.03%	0.61%	4.26%
USD/VND	25,424	0.02%	-0.10%	-4.34%
EUR/USD	1	0.09%	-0.92%	-3.88%
USD/JPY	154	-0.17%	0.61%	-7.12%
USD/CNY	7	0.00%	-0.72%	-2.10%
USD/GPB	1	0.03%	-0.22%	-0.47%
USD/KRW	1,437	0.01%	-2.83%	-9.73%
USD/AUD	2	0.16%	2.85%	5.99%
USD/CAD	1	-0.03%	-2.09%	-6.39%

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Chứng khoán Việt Nam ngày 18/12/2024

Thị trường chung thiếu hụt thanh khoản – Cổ phiếu YEG tiếp tục kéo nhóm truyền thông

Các chỉ số chính

	Đóng cửa	PE	Tăng/Giảm	%1D	KLGD (triệu đơn vị)	GTGD (tỷ VND)
VNI NDEX	1,261.72	14.78	-2.07	-0.16	326	8,672
HNX INDEX	226.89	16.49	-0.15	-0.07	33	552

Biến động các nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa (tỷ đồng)
Bán lẻ	-0.7	4.1	39.1	1.5	253.7	4.0	129,418.3
Bảo hiểm	-0.4	15.6	26.4	28.5	16.8	1.7	51,494.2
Bất động sản	0.1	-0.5	-6.7	-2.7	13.6	1.2	688,807.2
Công nghệ Thông tin	-1.2	9.5	72.1	76.7	34.2	6.7	236,192.7
Dầu khí	0.0	2.5	4.9	7.5	22.0	2.4	62,461.4
Dịch vụ tài chính	-0.4	3.8	8.7	13.4	22.1	1.8	196,988.8
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	0.0	0.4	-4.0	-3.6	14.9	1.8	287,857.9
Du lịch và Giải trí	-0.7	3.0	30.5	38.7	n.a	33.6	126,134.7
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0.4	2.8	10.5	14.1	15.3	1.8	144,348.1
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0.2	5.0	19.4	25.3	16.6	2.0	62,344.5
Hóa chất	-0.2	0.7	30.9	38.2	27.5	2.1	233,137.4
Ngân hàng	-0.2	4.5	19.0	22.6	10.3	1.7	2,092,294.9
Ô tô và phụ tùng	0.8	0.9	-2.1	0.9	17.2	1.1	14,307.4
Tài nguyên Cơ bản	0.0	3.5	2.0	7.2	34.4	1.5	218,958.6
Thực phẩm và đồ uống	-0.2	2.9	1.2	4.1	25.2	2.7	437,070.7
Truyền thông	5.8	32.1	20.6	21.8	40.5	1.4	2,579.8
Xây dựng và Vật liệu	-0.1	2.6	-2.0	1.7	25.2	1.4	123,159.7
Y tế	0.6	8.6	16.7	21.2	15.9	2.2	40,436.8

Thay đổi thanh khoản giữa các nhóm ngành (tỷ VND)

Ngành	%1D	12/17/2024	12/16/2024	TB 20 phiên
Công nghệ Thông tin	58.43	966	610	896
Y tế	36.31	69	51	65
Ô tô và phụ tùng	33.50	99	74	131
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	30.60	644	493	709
Dầu khí	16.84	91	78	85
Bảo hiểm	15.73	34	30	53
Xây dựng và Vật liệu	12.94	429	379	554
Hóa chất	0.49	435	433	686
Bất động sản	-10.3	1,462	1,631	2,038
Thực phẩm và đồ uống	-10.4	528	589	750
Du lịch và Giải trí	-12.0	125	143	160
Bán lẻ	-13.0	351	403	513
Hàng cá nhân & Gia dụng	-14.5	210	245	256
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-14.8	82	96	155
Ngân hàng	-15.4	1,494	1,766	2,211
Tài nguyên Cơ bản	-20.8	539	680	712
Dịch vụ tài chính	-26.5	890	1,211	1,355
Truyền thông	-35.9	40	62	48

Nguồn: Bloomberg. Shinhan Securities Vietnam

Theo dấu dòng tiền "cá mập" 18/12/2024

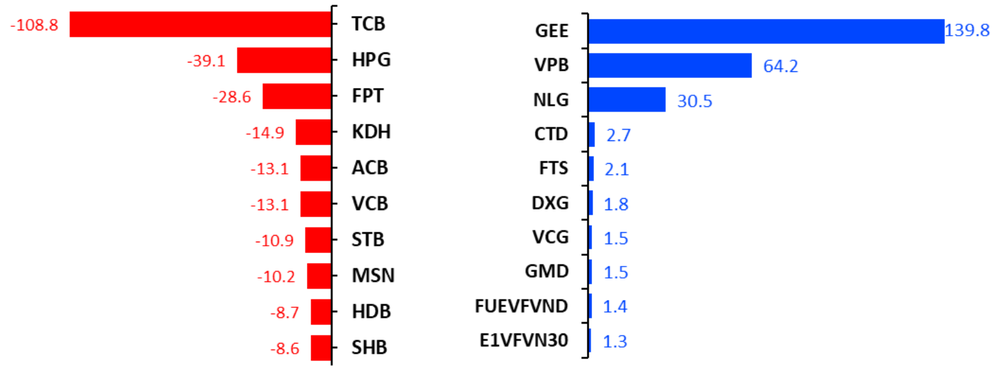
Khối ngoại quay lại đà bán ròng mạnh

Giá trị giao dịch theo loại nhà đầu tư (tỷ VND)

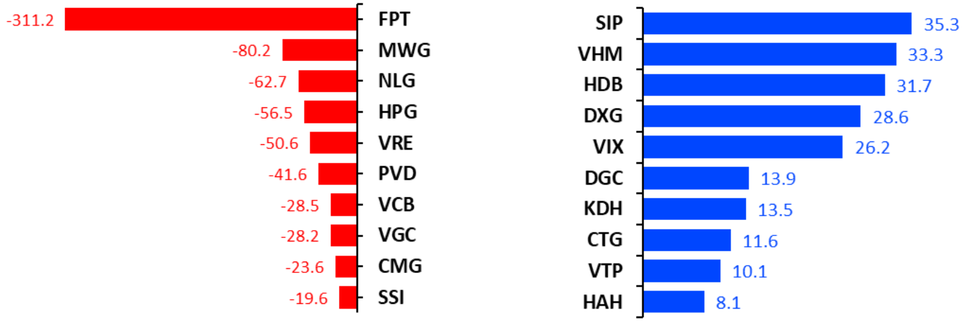
Ngành	Tự doanh (tỷ VND)	Nước ngoài (tỷ VND)	Cá nhân trong nước (tỷ VND)	Tổ chức trong nước (tỷ VND)
Bất động sản	6	(15)	20	(5)
Tài nguyên Cơ bản	(46)	(57)	81	(24)
Truyền thông	(0)	6	(5)	(1)
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1	2	36	(38)
Y tế	(0)	7	(2)	(5)
Hóa chất	(1)	(24)	19	5
Dịch vụ tài chính	(1)	2	9	(11)
Du lịch và Giải trí	(11)	(13)	(29)	43
Ngân hàng	(121)	(29)	210	(181)
Xây dựng và Vật liệu	1	(43)	39	4
Thực phẩm và đồ uống	(20)	(32)	43	(11)
Bán lẻ	(0)	(81)	64	17
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	(3)	(13)	16	(3)
Hàng cá nhân & Gia dụng	(0)	(0)	(2)	2
Công nghệ Thông tin	(29)	(334)	231	102
Ô tô và phụ tùng	0	(3)	12	(8)
Bảo hiểm	(1)	(0)	(2)	2
Dầu khí	(2)	(46)	50	(4)
Tổng cộng	**(226)**	**(672)**	**790**	**(118)**

Nguồn: Fiinpro, Shinhan Securities Vietnam

Top mua bán ròng của tự doanh CTCK (tỷ VND)



Top mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Tin tức nổi bật 18/12/2024

Biến động của tỉ giá USD/VNĐ sẽ có thêm ẩn số là chính sách thuế quan của ông Donald Trump

Dự báo năm 2025, nếu ông Donald Trump áp dụng chính sách thuế quan cứng rắn khi trở lại làm tổng thống Mỹ, Trung Quốc có thể đáp trả bằng việc điều chỉnh tỉ giá Nhân dân tệ. Khi USD tăng mạnh, Trung Quốc sẽ nới rộng biên độ tỉ giá để đối phó áp lực từ các biện pháp thuế quan. Trong nhiệm kỳ đầu của ông Trump, khi chính sách thuế được áp dụng vào tháng 3-2018, USD đã tăng tới 10%, kéo theo Nhân dân tệ mất giá khoảng 12%. Đối ứng tình huống này, tỉ giá USD/VNĐ thời điểm đó cũng giảm 2.9%. **Trong năm 2025, nếu chính sách thuế tiếp tục leo thang, USD tăng mạnh sẽ tác động đến nhiều thị trường, trong đó có Việt Nam. Tỉ giá VNĐ/USD có thể biến động trong biên độ khoảng 3%, ảnh hưởng đến kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán.**

SGP muốn giảm trích lập quỹ để đảm bảo lợi ích cổ đông

SGP sẽ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nhằm thông qua việc điều chỉnh giảm số tiền phân phối cho quỹ đầu tư phát triển. SGP muốn giảm tiền trích vào quỹ đầu tư phát triển xuống còn 180 tỷ đồng, từ hơn 490 tỷ đồng được ĐHĐCĐ thường niên phê duyệt hồi đầu năm nay. Quyết định được đưa ra dựa trên số liệu ước tính cho cả năm 2024. Cụ thể, nếu tiếp tục phân phối hơn 490 tỷ đồng như kế hoạch cũ, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tính đến cuối năm 2024 của SGP sẽ âm do các công ty liên doanh, liên kết vẫn lỗ lũy kế. Điều này sẽ làm ảnh hưởng đến giá trị cổ phiếu, sau đó là lợi ích của cổ đông trên thị trường chứng khoán. **Do đó, để đảm bảo lợi ích của cổ đông, việc điều chỉnh trích lập quỹ đầu tư phát triển từ lợi nhuận sau thuế trong năm 2024 là cần thiết**

Lãi trước thuế FPT vượt 10 ngàn tỷ sau 11 tháng, kì vọng duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững 20% cho năm 2025

Trong 11 tháng, FPT ghi nhận 56,404 tỷ đồng doanh thu và lãi trước thuế 10,239 tỷ đồng, đều tăng gần 20% so với cùng kỳ 2023. Lãi ròng tăng hơn 21% lên 7,302 tỷ đồng, EPS tương ứng 4,995 đồng/cp. trong 11 tháng, khối công nghệ có doanh thu 34,970 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ và chiếm 62% tổng doanh thu Công ty. Tập đoàn đã thắng thầu 45 dự án lớn với quy mô trên 5 triệu USD. **Chúng tôi kì vọng mảng công nghệ sẽ tiếp tục dẫn dắt đà tăng trưởng cho FPT trong năm 2025, đặc biệt mảng công nghệ thông tin nước ngoài nhờ nhu cầu chi tiêu lớn cho công nghệ thông tin, đặc biệt là chi tiêu cho chuyển đổi số.**

Góc nhìn kỹ thuật và chiến lược giao dịch 18/12/2024

Xu hướng: Hồi phục

- VNINDEX đóng cửa ở mức 1,261.72 (-2.07 điểm, -0.16%) với thanh khoản thấp hơn so với trung bình 20 phiên. Thị trường có 147 mã xanh và 232 mã đỏ. Các nhóm ngành chủ yếu điều chỉnh nhẹ, sự phân hóa diễn ra giữa các nhóm ngành. Nhóm cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của thị trường mạnh nhất là VHM VTP KDH trong khi FPT VPB và MWG đóng góp vào đà giảm của thị trường. Khối ngoại bán ròng 669 tỷ.
- Kỹ thuật: Thị trường ghi nhận một phiên có sự biến động nhẹ khi lực cầu hạ nhiệt trong vận động trước đó. Nhìn chung, thị trường vẫn đang vận động trên MA20 trong khi chỉ báo này dần có sự cải thiện và chưa xuất hiện quá nhiều rủi ro. VN-Index đã có 8 phiên liên tiếp đi ngang với thanh khoản ở mức trung bình. Trong các phiên tới, nhiều khả năng VN-Index sẽ xuất hiện rung lắc quanh vùng 1250 - 1260 điểm để kiểm định hỗ trợ cũng như thiết lập vùng tích lũy. Trong trường hợp cơ bản, VN-Index cần hình thành vùng hấp thụ với biên độ hẹp cũng như thanh khoản trước khi bước vào vùng cản mạnh 1290 – 1300.
- Chiến lược: **Nhiều cổ phiếu đã chạm ngưỡng chốt lời mục tiêu, nhà đầu tư giao dịch ngắn hạn có thể bán ra một phần, và chốt lời phần còn lại tương ứng lúc VNINDEX chạm vùng 1,300.** Nhà đầu tư có thể mua gia tăng nhưng không nên quá 50% lượng cổ phiếu đang nắm giữ. Và không nên mua mới với những mã cổ phiếu mang tính thị trường cao cho đến khi chỉ số vượt hẳn 1,300 hoặc quay về kiểm định lại vùng 1,200 – 1,220.



Kịch bản:

- Tích cực: Thị trường tích cực vượt vùng 1,300
- Cơ sở: Thị trường được kì vọng giao dịch trong vùng 1,240-1,300
- Kém tích cực: Thị trường tiếp tục thủng hỗ trợ giảm xuống vùng 1,200 – 1,240

Danh mục cổ phiếu trading

17/12/2024 3:00 PM

ĐVT: nghìn đồng

Khuyến nghị mua mới trong ngày

	Khuyến nghị	Vùng mua/bán	Target	Cut loss	Upside	Downside	Giá hiện tại	Tín hiệu	Ghi chú
DRI	Mua	12.9	14.4	12.10	12%	-6%	13.2	Bật tăng tốt sau quá trình tích lũy + thanh khoản gia tăng	

Danh mục đang nắm giữ ngắn hạn

Cổ phiếu	Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Stop loss	Upside	Downside	Giá hiện tại/Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ	Ngày	Ghi chú
ACB	Giữ	24.8	27.3	24.8	10%	0%	25.2	17	1.61%	11/22/2024	
TCM	Giữ	46.2	49.5	46.2	7%	0%	47.0	17	1.73%	11/22/2024	
NHA	Giữ	28.1	31.7	28.1	13%	0%	28.8	14	2.49%	11/27/2024	
NTP	Giữ	65.9	72.9	62.5	11%	-5%	65.0	2	-1.37%	12/13/2024	
MWG	Giữ	60.7	66.5	57.8	10%	-5%	60.3	1	-0.66%	12/16/2024	

Lưu ý: Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành. Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư. Xin vui lòng xem thêm chi tiết phần Thông báo tuân thủ và Miễn trừ trách nhiệm ở cuối báo cáo này.

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Danh sách theo dõi

STT	Cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Vùng mua tiềm năng	Lợi nhuận kỳ vọng (tính từ giá hiện tại)	Ghi chú
1	SZC	42.75	45.7	35-38	6.90%	Giao dịch trên EMA 50 và kiểm định thành công vùng hỗ trợ 38. MACD có xu hướng cắt xuống đường tín hiệu. Nhà đầu tư có thể giải ngân một phần với SZC sau khi cổ phiếu kiểm định thành công vùng hỗ trợ giá 39. Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
2	SIP	84.5	88	76.00	4.14%	Đang kiểm định lại vùng hỗ trợ tương ứng EMA 50. Kháng cự mạnh tại vùng 88. Kì vọng SIP sẽ tích lũy thêm để tạo nền giá tốt thì nhịp tăng sẽ bền hơn, nhà đầu tư có thể giải ngân một phần tại nền giá thấp và chờ đợi phiên bùng nổ khối lượng để giải ngân tiếp tục . Ngoài ra nhóm khu công nghiệp sẽ được hưởng lợi tốt hơn từ sự dịch chuyển của nhiều doanh nghiệp từ Trung Quốc
3	POW	12.35	14	11.5	13.36%	POW hiện đang giao dịch dưới EMA 200 sau 2 phiên tăng mạnh nhờ vào thông tin từ ngành điện. Chờ đợi cổ phiếu điều chỉnh và bật tăng trở lại để mua mới.
4	BCM	67.8	73.2	64 - 67	7.96%	BCM tích lũy tốt và cần chờ đợi phiên bùng nổ thanh khoản với giá tăng mạnh vượt thoát khỏi vùng tích lũy hiện tại.
5	HDG	30.3	32.9	30	8.58%	Giá và thanh khoản vượt nền tích lũy chặt, cần chờ đợi điều chỉnh để có thể tham gia. Ngoài ra, nhiều dự án bds của HDG đang được kỳ vọng được gỡ pháp lý, mảng điện được hỗ trợ bởi nhiều chính sách gần đây như luật điện lực sửa đổi, DPPA,…
6	IMP	48	57	43	18.75%	Giá và thanh khoản cải thiện liên tục, cổ phiếu bức quá qua nền tích lũy. Động lượng giá tốt. Canh nhịp hồi để giải ngân mua mới

Danh mục cổ phiếu trading

Đvt: nghìn đồng

Lịch sử khuyến nghị

Cổ phiếu	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Upside	Downside	Giá đóng lệnh	T+	Lãi/Lỗ thực hiện	Ngày khuyến nghị	Ngày đóng lệnh	Biến động VNINDEX
MSN	74.5	78.9	70.7	6%	-5%	78.9	9	5.91%	08/09/2024	08/22/2024	4.84%
REE	66.9	73.8	64.6	10%	-3%	68.6	17	2.54%	08/12/2024	09/04/2024	3.70%
DHC	37.4	40.8	35.8	9%	-4%	37.5	18	0.27%	08/12/2024	09/05/2024	3.08%
VGT	15.2	17.9	14.5	18%	-5%	14.5	9	-4.61%	08/23/2024	09/05/2024	-1.33%
VHC	72.7	80	71.4	10%	-2%	71.4	2	-1.79%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
DPR	41.5	45.8	40.3	10%	-3%	40.3	2	-2.89%	09/04/2024	09/06/2024	-0.14%
MBS	27.2	30	25.8	10%	-5%	31.0	9	13.97%	09/12/2024	09/25/2024	2.48%
MBB	23.8	25.9	23.4	9%	-2%	25.9	14	8.82%	09/10/2024	09/30/2024	2.61%
NLG	40.9	44.6	39.6	9%	-3%	40.2	16	-1.71%	09/12/2024	10/04/2024	1.13%
PHR	57.9	63.9	58.2	10%	1%	58.2	15	0.52%	09/16/2024	10/07/2024	2.47%
POW	13	15	12.5	15%	-4%	12.6	11	-3.08%	10/01/2024	10/16/2024	-0.98%
MBS	29.9	34.5	29.3	15%	-2%	29.3	4	-2.01%	10/10/2024	10/16/2024	-0.53%
KBC	27.7	32	26.8	16%	-3%	26.8	17	-3.25%	09/27/2024	10/22/2024	-1.63%
MBB	25.5	27.7	24.75	9%	-3%	24.8	11	-2.94%	10/10/2024	10/25/2024	-2.62%
HAH	42.5	47.5	40.4	12%	-5%	47.5	16	11.76%	10/18/2024	11/11/2024	-2.73%
VHC	73.2	80.1	72.3	9%	-1%	72.3	20	-1.23%	22/10/2024	11/19/2024	-5.10%
CTD	67.2	76.0	64.5	13%	-4%	64.5	15	-4.02%	28/10/2024	11/18/2024	-3.00%
PTB	63.5	73.0	61.8	14%	-4%	61.8	3	-2.68%	14/11/2024	11/19/2024	-2.17%
HPG	25.85	27.8	25.85	8%	0%	27.8	9	7.54%	11/22/2024	12/5/2024	3.14%
Hiệu quả trung bình							11	**1.11%**			**0.16%**

Sự kiện nổi bật

December 2024

SUNDAY	MONDAY	TUESDAY	WEDNESDAY	THURSDAY	FRIDAY	SATURDAY
1	2 _ Chỉ số PMI sản xuất ISM của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số PMI Việt Nam	3 Số lượng cơ hội việc làm JOLTs của Mỹ tháng 10	4 Chỉ số PMI dịch vụ ISM của Mỹ tháng 11	5 Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Powell	6 _ Bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ tháng 11 _ Chỉ số niềm tin tiêu dùng Michigan sơ bộ của Mỹ tháng 12 _FTSE công bố danh mục	7
8	9	10	11 Tỷ lệ lạm phát lõi của Mỹ (hàng tháng, hàng năm) tháng 11	12 Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Mỹ hàng tháng tháng 11	13 Vaneck công bố danh mục	14
15	16	17 Doanh số bán lẻ của Mỹ hàng tháng tháng 11	18 Giấy phép xây dựng sơ bộ của Mỹ tháng 11	19 Quyết định lãi suất của Fed _ Đáo hạn HDTL tháng 12 (VN30F2412)	20 _ Chỉ số giá PCE lõi của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Thu nhập cá nhân của Mỹ hàng tháng tháng 11 _ Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện cơ cấu danh mục	21
22	23	24 Đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền của Mỹ hàng tháng tháng 11	25	26	27 Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Q4 và 2024	28
29	30	31	1	2 Công bố số liệu kinh tế vĩ mô hàng tháng (Việt Nam)	3	4

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Co,. Ltd
Shinhan Investment Tower
70. Youido-dong. Yongdungpo-gu.
Seoul. Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700. 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc,
1325 Avenue of the Americas Suite 702.
New York. NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd,
Unit 7705 A. Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon. Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor. IFC 2. Jl, Jend, Sudirman Kav,
22-23. Jakarta. Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp,
Shanghai Representative Office
Room 104. Huaneng Union Mansion No,958.
Luijiazui Ring Road. PuDong. Shanghai. China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
18th Floor. The Mett Tower. 15 Tran Bach Dang. Thu Thiem Ward.
Thu Duc City. Ho Chi Minh City. Vietnam.
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co,. Ltd,
Hanoi Branch
2nd Floor. Leadvisors Building. No, 41A Ly Thai To.
Ly Thai To Ward. Hoan Kiem District.
Hanoi. Vietnam,
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.